

**CHƯƠNG TRÌNH**

**thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII)
về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế,
giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh
nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới**

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (Nghị quyết 06-NQ/TW), Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 7 (khóa XV) quyết nghị Chương trình thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu: Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế gắn với giữ vững ổn định chính trị - xã hội; tăng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, doanh nghiệp và các sản phẩm chủ lực của tỉnh; tranh thủ vốn, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản lý để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, văn hoá Huế; giữ vững quốc phòng, an ninh; xây dựng Thừa Thiên Huế phát triển nhanh và bền vững theo hướng đô thị “di sản, văn hoá, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường”.

2. Yêu cầu

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương, chính sách tại Nghị quyết 06-NQ/TW để triển khai thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Cán bộ, đảng viên cần phải nắm vững và thực hiện tốt các nội dung cơ bản của Nghị quyết 06-NQ/TW liên quan đến lĩnh vực công tác. Đặc biệt, cần phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW phải tiến hành đồng bộ, chủ động, tích cực và mang lại hiệu quả thiết thực. Các cấp ủy đảng, chính quyền cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và tiết kiệm trong việc thực hiện tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW.

II. NỘI DUNG

1. Chương trình nâng cao nhận thức về hội nhập kinh tế quốc tế

1.1. Nhiệm vụ

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; các cam kết trong WTO.

- Chủ động, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa gắn với công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương, các tổ chức quốc tế, các chuyên gia trong và ngoài nước để mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về hội nhập nói chung và hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; tranh thủ các đoàn ra, đoàn vào, các hội nghị, hội thảo quốc tế, các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh, cộng đồng người Việt Nam, người Thừa Thiên Huế ở nước ngoài... để quảng bá, giới thiệu tiềm năng, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ cho các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

1.2. Phân công: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện Chương trình.

2. Chương trình nâng cao năng lực thực thi pháp luật và pháp luật quốc tế

2.1. Nhiệm vụ

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh liên quan đến các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và tham gia. Bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp, chồng chéo. Nâng cao chất lượng văn bản ban hành, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, minh bạch, khả thi, phù hợp với các điều kiện, cam kết quốc tế và tình hình thực tế của địa phương.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi, đáp ứng nhu cầu cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế; giám sát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục hành chính và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề để nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế; trước hết là trong đội ngũ cán bộ chủ chốt các ngành, chính quyền các cấp, các doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng, đội ngũ luật sư và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

2.2. Phân công: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình.

3. Chương trình thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

3.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn. Xây dựng, ban hành mới một số cơ chế, chính sách thực sự hấp dẫn, bảo đảm tính khả thi để khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích các doanh nghiệp liên doanh, liên kết, hình thành các sản phẩm có uy tín, thương hiệu lớn để có thể cạnh tranh trong quá trình hội nhập.

- Khuyến khích khởi nghiệp, sáng tạo; tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

- Hoàn thiện và vận hành hệ thống thông tin doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội của tỉnh để cung cấp cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu cơ hội đầu tư.

- Thực hiện tốt công tác cảnh báo sớm về các biện pháp phòng vệ thương mại; đồng thời, tận dụng tốt các quy định quốc tế về chỉ dẫn địa lý, nguồn gốc xuất xứ, đăng ký bản quyền, thương hiệu để bảo vệ doanh nghiệp và sản phẩm của tỉnh trong các hoạt động thương mại quốc tế.

- Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở với các nhà đầu tư; kịp thời phát hiện, xử lý những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, các dự án đang hoạt động, bảo đảm hiệu quả và đúng tiến độ.

3.2. Phân công: Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình.

4. Chương trình phát triển nông nghiệp bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới

4.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với quy định của Trung ương và các cam kết quốc tế. Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển các sản phẩm chủ lực phù hợp với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, mở rộng các loại hình đào tạo nhằm nâng cao trình độ sản xuất cho nông dân và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công, cán bộ kỹ thuật cấp xã, thôn, bản, các doanh nghiệp, các trang trại sản xuất...

- Ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững. Hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm sạch, gắn chặt sản xuất với chế biến và thị trường tiêu thụ theo chuỗi giá trị.

- Xây dựng Đề án Phát triển công nghiệp nông thôn đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

4.2. Phân công: Đồng chí Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi lĩnh vực nông nghiệp chỉ đạo thực hiện Chương trình.

5. Chương trình bảo vệ và phát huy những giá trị văn hoá dân tộc, văn hoá Huế trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế

5.1. Nhiệm vụ

- Tăng cường các hoạt động văn hóa đối ngoại, kết hợp với tổ chức sự kiện văn hóa lễ hội Festival. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá sâu rộng các giá trị đặc sắc văn hoá Huế trong và ngoài nước. Phát huy danh hiệu “Thành phố Văn hóa ASEAN”, “Thành phố bền vững môi trường ASEAN”, “Thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam”.

- Khôi phục, phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống tiêu biểu. Khuyến khích nhân dân tham gia sáng tạo các giá trị văn hóa và tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng. Mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế về văn hóa.

- Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nội dung sản phẩm văn hoá; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn sự xâm nhập của những sản phẩm văn hoá không lành mạnh.

5.2. Phân công: Đồng chí Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách văn hoá - xã hội chỉ đạo thực hiện Chương trình.

6. Chương trình giải quyết tốt các vấn đề xã hội trong hội nhập kinh tế quốc tế

6.1. Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp xã hội, trợ cấp người có công... Quan tâm chăm sóc các gia đình có công, các đối tượng chính sách; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em gắn với phong trào xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Quan tâm công tác thanh niên, phụ nữ và các chính sách bình đẳng giới; đấu tranh phòng, chống bạo lực gia đình gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 08/11/2016 của Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; thu hẹp khoảng cách phát triển và khoảng cách giàu - nghèo giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, các dân tộc.

6.2. Phân công: Đồng chí Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách văn hoá - xã hội chỉ đạo thực hiện Chương trình.

7. Chương trình giải quyết tốt các vấn đề môi trường trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế

7.1. Nhiệm vụ

- Khuyến khích đầu tư vào các ngành sản xuất những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Hạn chế đầu tư vào các ngành sử dụng nhiều năng lượng, nguyên vật liệu.

- Huy động nguồn lực của cộng đồng trong bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức quốc tế đầu tư phát triển các chương trình, dự án bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ xây dựng các công trình xử lý nước thải ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và làng nghề, khu đô thị, khu du lịch; xây dựng hệ thống xử lý chất thải đồng bộ, đạt chuẩn. Tăng cường thẩm tra môi trường đối với các dự án mới.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Kiên quyết không chấp thuận đầu tư, cấp phép, triển khai các dự án không bảo đảm tiêu chuẩn môi trường, có nguy cơ gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc bảo vệ môi trường.

- Xây dựng kịch bản diễn biến tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng biển ven bờ, vùng bờ biển để có hướng tiếp cận và đưa ra các giải pháp phù hợp để thích ứng.

7.2. Phân công: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi lĩnh vực tài nguyên - môi trường chỉ đạo thực hiện Chương trình.

8. Chương trình tăng cường quốc phòng, an ninh trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế

8.1. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững mạnh: Phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo thực hiện.

8.2. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng vũ trang; xử lý tốt các tình huống phức tạp, chủ động đấu tranh làm thất bại các âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống: Phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo thực hiện.

8.3. Xây dựng khu vực biên giới vững mạnh toàn diện, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới, biển, đảo; thực hiện nghiêm túc các hiệp định, quy chế biên giới, vùng biển, hải đảo: Phân công đồng chí Tỉnh ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo thực hiện.

9. Chương trình đổi mới tổ chức, hoạt động của tổ chức công đoàn và quản lý tốt sự ra đời, hoạt động các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

9.1. Nhiệm vụ

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức công đoàn trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đặc biệt là đối tượng lao động tham gia trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Phát huy vai trò của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh trong việc giám sát thực hiện quyền và lợi ích của người lao động trong các doanh nghiệp.

- Bảo đảm sự ra đời, hoạt động tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp phù hợp với quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, kiện toàn các công cụ, biện pháp quản lý nhằm tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO); đồng thời, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

9.2. Phân công: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo cụ thể hoá bằng nghị quyết của Hội đồng nhân dân và tổ chức kiểm tra, giám sát.

2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình.

3. Các cấp ủy trực thuộc, các đảng đoàn, ban cán sự đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt trong toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân và xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình để tổ chức thực hiện.

4. Các đồng chí cấp ủy viên được phân công chỉ đạo, xây dựng các kế hoạch, đề án cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện; các đồng chí Tỉnh ủy viên, giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, chủ động phối hợp thực hiện.

5. Các ban, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện Chương trình của Tỉnh ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *RL*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư TW Đảng; để
- Các ban, UBKT, VPTW; báo cáo
- Đảng ủy Quân khu 4;
- Các vụ của các ban TW Đảng theo dõi địa bàn TTH;
- Các đảng đoàn, BCS đảng;
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Lê Trường Lưu

